

Bản án số: 18/2019/HS - ST
Ngày 31 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trịnh Hữu Hiệp

+ Ông Đoàn Quốc Thống

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hồng N (tên gọi khác: không), sinh năm: 1986; Nơi sinh: thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Khóm 7, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị tạm giam chờ chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (bị cáo có mặt).

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1975; Nơi cư trú: ấp 10, xã K, huyện U, tỉnh C. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 08/8/2018, Nguyễn Hồng N hẹn Tôn Minh Cẩm uống nước tại quán Điểm Hẹn. Tại đây, N và Cẩm bàn bạc với nhau qua địa bàn huyện U Minh, tỉnh Cà Mau trộm gà để bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N điều khiển xe máy hiệu Sirius, màu trắng – đen, biển kiểm soát 69N1 - 474.87 thuộc quyền sở hữu của N đến nhà Cẩm. Sau đó, Cẩm điều khiển xe của N chở N qua địa bàn huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Khi đến khu vực gần cầu Khai Hoang thuộc xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, N xuống xe và vào nhà dân tìm gà để trộm nhưng không có, Cẩm tiếp tục chở Nghi chạy về hướng xã Khánh An, huyện U Minh. Đến đầu đường lộ xi măng vào Lô 2 thuộc ấp 10, xã Khánh An, huyện U Minh N kêu Cẩm dừng xe lại để N xuống trộm gà, còn Cẩm thì chạy xe đi cách vị trí đó khoảng 500 mét. Lúc này, khoảng 0 giờ ngày 09/8/2018, N đi bộ trên lộ xi măng đường vào Lô 2, ghé vào phía sau 02 nhà dân tìm trộm gà nhưng không có. N tiếp tục đi bộ thêm khoảng 500 mét thì thấy nhà anh Nguyễn Văn D còn mở đèn sáng. N đi đến, nhìn qua khe hở vách lá nhà trước thì thấy Nguyễn Nhật T con ruột anh D đang ngủ trên giường, nền gạch phía dưới chân giường có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu trắng - bạc của anh D đang cắm chuôi sạc, nên nảy sinh ý định lấy trộm. Nghi đi vòng ra phía sau, thấy nhà không có cửa sau nên đi vào trong, đến vị trí chiếc điện thoại đang sạc, dùng một tay tháo chuôi sạc điện thoại và một tay cầm điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra lộ. Nghi điện thoại cho Cẩm đến rước, khi Cẩm đến thì N nói không có gà nên không bắt được. Nghi không nói cho Cẩm biết về việc trộm được chiếc điện thoại trên. Sau đó, Cẩm chở N về huyện Trần Văn Thời, tiếp tục trộm gà thì bị Công an huyện Trần Văn Thời bắt và thu giữ chiếc điện thoại Samsung Galaxy J2, màu trắng - bạc mà N lấy trộm của anh D. Nguyễn Hồng N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG, ngày 01/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau kết luận: Tính vào thời điểm ngày 09/08/2018, giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J2 Pro, màu trắng - bạc là 3.028.500 đồng (Ba triệu không trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Tang vật của vụ án: 01 (một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy J2 Pro, màu trắng - bạc.

Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội trộm cắp

tài sản. Về bồi thường dân sự người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét; tang vật của vụ án đã trả lại cho người bị hại nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Hồng N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo, không oan sai và thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép buộc hay bị một tác động nào khác. Căn cứ kết quả khai báo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng của vụ án, từ đó có cơ sở khẳng định như sau: Vào khoảng 0 giờ, ngày 09/8/2018, tại nhà anh Nguyễn Thành Đô ở ấp 10, xã K, huyện U, tỉnh C., Nguyễn Hồng N đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro, màu trắng - bạc của anh D với tổng giá trị là 3.028.500 đồng (Ba triệu không trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng): Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội trộm cắp tài sản nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh truy tố bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Bị cáo thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh D đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành đủ sức khỏe lao động kiếm tiền hợp pháp để tiêu xài nhưng do bản tính tham lam, lười lao động muốn hưởng thụ trên công sức của người khác mà không cần lao động nên chiếm đoạt tài sản của anh D bán lấy tiền tiêu xài cho cá nhân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo cần có một mức án tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: về nhân thân trước khi bị cáo phạm tội không có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội

nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N từ 06 tháng đến 09 tháng tù là có căn cứ và thỏa đáng.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo N ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Hồng N đang chấp hành hình phạt tù với mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2018 tại bản án hình sự sơ thẩm số 109/2018/HS-ST ngày 26/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời tỉnh Cà Mau. Do đó, cần phải tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn D đã nhận lại tài sản bị lấy trộm, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy J2 Pro, màu trắng - bạc. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh đã trao trả lại cho anh Nguyễn Văn D, phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét.

[5] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hồng N phải chịu 200.000 đồng. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Đối với Tôn Minh Cảm: Quá trình điều tra đã xác định, Cảm không biết việc bị cáo Nguyễn Hồng N lấy trộm điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro màu trắng - bạc của anh Nguyễn Văn D, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện U Minh không xem xét xử lý Cảm là có căn cứ.

[7] Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện U Minh, Bị cáo Nguyễn Hồng N và Tôn Minh Cảm khai nhận vào đêm ngày 06, rạng sáng ngày 07/8/2018, cả hai có bắt trộm gà ở địa bàn ấp 8, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Cơ quan Điều tra tiến hành điều tra xác minh, nhưng không phát hiện hộ dân nào bị mất trộm gà vào thời gian trên cũng không có hộ dân nào trình báo việc bị mất trộm gà, nên không có cơ sở xử lý hành vi trên của N và Cảm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng N 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2018/HSST ngày 26/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời là 02 năm 6 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp chung bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2018.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn D đã nhận lại tài sản bị lấy trộm, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy J2 Pro, màu trắng - bạc anh Nguyễn Văn D đã nhận lại nên không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hồng N phải chịu 200.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh (1b);
- Công an huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Nhà tạm giữ công an huyện U Minh (1b)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh(1b);
- Bị cáo, người bị hại, (mỗi người 1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dư Thanh Nguyễn